

BẢN TIN

HÀNG RÀO KỸ THUẬT TRONG THƯƠNG MẠI

Số 01, tháng 10/2025

www.tbt.gov.vn



WTO thảo luận thúc đẩy thương mại trong bối cảnh gia tăng các biện pháp phát thải Carbon

MỤC LỤC

Vấn đề hôm nay

3

WTO thảo luận thúc đẩy thương mại trong bối cảnh gia tăng các biện pháp phát thải Carbon



Hàng rào kỹ thuật trong thương mại

6

Danh mục thông báo TBT đã tiếp nhận từ 01/10/2025 - 10/10/2025

8

Tin cảnh báo TBT số 01 tháng 10/2025

11

Danh mục Tiêu chuẩn, Quy chuẩn kỹ thuật và văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến TBT mới ban hành

Quan ngại thương mại

15

Yêu cầu chứng nhận "Non-GM cùm GM-free" đối với thực phẩm nhập khẩu của Ấn Độ



Tranh chấp thương mại về TBT của WTO

19

Vụ kiện tranh chấp giữa Malaysia và EU về các biện pháp của Liên minh châu Âu (EU) và một số quốc gia thành viên đối với dầu cọ và nhiên liệu sinh học từ cây cọ dầu (DS600) (Phần 16)

WTO thảo luận thúc đẩy thương mại trong bối cảnh gia tăng các biện pháp phát thải Carbon

Vào ngày 16/10/2025, các nước thành viên Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) đã tham dự các phiên thảo luận tương tác của Ủy ban về thương mại và môi trường (CTE). Phiên họp tập trung trao đổi về các cách thức thúc đẩy thương mại trong bối cảnh nhiều quốc gia áp dụng các biện pháp liên quan đến phát thải Carbon và quy định môi trường.

CTE tiếp tục khẳng định vai trò là diễn đàn để các thành viên chia sẻ về kinh nghiệm, thách thức và giải pháp nhằm đảm bảo thương mại quốc tế phát triển hài hòa với mục tiêu bảo vệ môi trường và thúc đẩy hợp tác đa phương.



Ảnh: Phiên thảo luận tương tác của Ủy ban WTO/CTE liên quan tới mối quan hệ giữa các biện pháp phát thải các-bon và thương mại (nguồn: WTO)

Trong bài phát biểu khai mạc, Chủ tịch Ủy ban CTE, Đại sứ Thụy Sĩ Erwin Bollinger nhấn mạnh sự kiện là kết quả từ mối quan tâm ngày càng tăng của các Thành viên đối với

mối liên hệ giữa chính sách thương mại và biến đổi khí hậu, sau những phiên thảo luận dưới nhiều hình thức khác nhau của Ủy ban này kể từ năm 2024. Theo ông, thông qua các cuộc tham vấn, các nước Thành viên đã xác định được ba lĩnh vực cần được thảo luận sâu hơn gồm các phương pháp tiếp cận minh bạch; khía cạnh phát triển; và khả năng tương tác và tính gắn kết. Đại sứ khẳng định các phiên thảo luận tương tác sẽ tạo không gian cho các thành viên tham gia vào các cuộc thảo luận chuyên môn, xây dựng sự hiểu biết sâu sắc hơn và thúc đẩy việc học hỏi lẫn nhau. Ông cũng lưu ý hoạt động này không nhằm mục đích tạo ra bất kỳ kết quả cụ thể nào, cũng không nhằm xác nhận bất kỳ loại biện pháp cụ thể nào hoặc thay đổi quyền và nghĩa vụ của các nước Thành viên.

Dưới sự điều hành của bốn Đại sứ: Đại sứ Sofía Boza Martínez đến từ Chile, Đại sứ Clare Kelly đến từ New Zealand và Đại sứ Manuel Antonio Teehankee đến từ Philippines và Đại sứ Bollinger, bốn thảo luận nhóm nhỏ được thực hiện. Tại phiên thảo luận nhóm, các nước Thành viên đã đi sâu vào ba chủ đề gồm minh bạch hóa, khía cạnh phát triển và khả năng tương tác và tính gắn kết thông qua các câu hỏi mang tính định hướng cho thảo luận.

Về minh bạch hóa, các cuộc thảo luận tập trung vào các cách thức tăng cường tính minh bạch trong quá trình xây dựng, thông qua và áp dụng các biện pháp liên quan - đặc biệt là các phương pháp đo lường khí thải - và cách thức cải thiện tính minh bạch xung quanh các phương pháp tiếp cận môi trường thay thế có thể ít tác động hơn đến thương mại.

Về khía cạnh phát triển, các nước Thành viên đã cùng xác định những thách thức cụ thể mà nhóm Thành viên đang phát triển và kém phát triển nhất phải đối mặt trong việc triển khai các biện pháp mới liên quan đến khí thải. Họ cũng thảo luận về các khả năng linh hoạt có thể hỗ trợ nhóm nước Thành viên này tuân thủ các biện pháp đó.

Về khả năng tương tác và tính nhất quán, các câu hỏi tập trung vào các hành động khả thi để tạo điều kiện thuận lợi cho việc thống nhất và tương thích giữa các biện pháp giảm phát thải khác nhau, nhằm giảm thiểu gánh nặng về quy định và tuân thủ.

Phát biểu kết thúc phiên họp, Đại sứ Bollinger gửi lời cảm ơn tới các thành viên đã đóng góp vào thành công của sự kiện và tổ chức hiệu quả các phiên thảo luận. Ông cũng

cho biết các điểm chính rút ra từ sự kiện này sẽ được trình bày tại cuộc họp sắp tới được tổ chức vào ngày 4-5 tháng 11 của Ủy ban. Các phiên thảo luận tương tác dự kiến sẽ tiếp tục được diễn ra vào ngày 5 tháng 12 năm 2025.



DANH MỤC CÁC THÔNG BÁO NHẬN ĐƯỢC**TỪ 01/10/2025 - 10/10/2025**

Nước thông báo	Số lượng TB	Vấn đề thông báo
Ả-rập Xê-út	2	Dầu thực vật, Viễn thông.
Ai Cập	45	Thiết bị công nghiệp, Luyện kim, Bao bì, Thiết bị điện gia dụng, Dệt may, Đồ chơi trẻ em, Hoá chất, Mắt kính.
Australia	3	Xe đạp, Chứng nhận ghi dấu, Xe mô tô.
Bahrain	2	Dầu thực vật, Viễn thông.
Brazil	5	Thực phẩm, Thiết bị điện, Đồng hồ điện, VLXD.
Burundi	13	Hoá chất, Mỹ phẩm, Gia vị, Ngũ cốc, Bao bì thực phẩm.
Canada	5	Viễn thông, Rau củ quả, Xe mô tô.
Chile	2	Dược phẩm, Thuốc lá.
Costa Rica	2	Thiết bị điện.
Đan Mạch	1	Phương tiện giao thông.
Georgia	1	Thép công nghiệp.
Grenada	1	Bê tông.
Guyana	3	Phương tiện giao thông, Lốp xe.
Hoa Kỳ	2	Phương tiện giao thông, Bảo vệ môi trường.
Indonesia	3	Thực phẩm.
Jordan	1	An toàn thực phẩm.
Liên minh Châu Âu	5	Viễn thông, Phân bón, Thực phẩm.
Kenya	13	Hoá chất, Mỹ phẩm, Gia vị, Ngũ cốc, Bao bì thực phẩm.
Kuwait	2	Dầu thực vật, Viễn thông.
Malaysia	1	Thực phẩm.
Namibia	1	Đo lường học.
Oman	4	Dầu thực vật, Viễn thông, Thuốc lá, Nước giải khát.
Peru	1	Dầu thực vật.
Qatar	2	Dầu thực vật, Viễn thông.
Rwanda	13	Hoá chất, Mỹ phẩm, Gia vị, Ngũ cốc, Bao bì thực phẩm.
Tanzania	17	Hoá chất, Mỹ phẩm, Gia vị, Ngũ cốc, Bao bì thực phẩm.
Thụy Sĩ	1	Thực phẩm biến đổi gen (GMO).
UAE	2	Dầu thực vật, Viễn thông.

Nước thông báo	Số lượng TB	Vấn đề thông báo
Uganda	13	Hoá chất, Mỹ phẩm, Gia vị, Ngũ cốc, Bao bì thực phẩm.
Ukraine	5	Thực phẩm, Dược phẩm, Thiết bị y tế.
Vương quốc Anh	1	Hoá chất.
Việt Nam	4	Thuốc nổ công nghiệp, Hoá chất.
Yemen	2	Dầu thực vật, Viễn thông.
Tổng số Thông báo	178	



TIN CẢNH BÁO 01/10/2025 – 10/10/2025

Dự thảo Nghị định Ban hành các danh mục quản lý hoá chất thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Hoá chất của Việt Nam



Ngày 02/10/2025, Việt Nam thông báo cho các nước Thành viên WTO về Dự thảo Nghị định ban hành các danh mục quản lý hoá chất thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật Hoá chất do Bộ Công Thương xây dựng.

Dự thảo Nghị định này ban hành Danh mục hóa chất thuộc diện quản lý theo Luật Hóa chất số 69/2025/QH15. Các Danh mục này được quy định tại

05 Phụ lục, cụ thể như sau:

- Phụ lục I: Danh mục hóa chất cơ bản thuộc các ngành công nghiệp hóa chất ưu tiên;
- Phụ lục II: Danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện;
- Phụ lục III: Danh mục hóa chất phải kiểm soát đặc biệt trong sản xuất, kinh doanh;
- Phụ lục IV: Danh mục hóa chất phải lập Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất;
- Phụ lục V: Danh mục chuyên ngành đào tạo đủ điều kiện thực hiện hoạt động an toàn hóa chất.

Dự thảo Nghị định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong nước và tổ chức, cá nhân nước ngoài hoạt động liên quan đến hóa chất trên lãnh thổ Việt Nam.

Dự thảo dự kiến ban hành ngày 01/12/2025 và có hiệu lực từ ngày 01/07/2026. Các nước Thành viên WTO có thời hạn đến ngày 16/11/2025 để tham gia đóng góp ý kiến.

Thông tin chi tiết của dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2025/TBT/VNM/25_06576_00_x.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/VNM/366.

Dự thảo Nghị định quy định về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa theo Luật Hoá chất của Việt Nam



Ngày 02/10/2025, Việt Nam thông báo cho các nước Thành viên WTO về việc đưa ra Dự thảo Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hóa chất về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm trong sản phẩm, hàng hóa do Bộ Công Thương xây dựng.

Dự thảo Nghị định gồm 5 Chương và 32 Điều, thiết lập khung pháp lý toàn diện về quản lý hoạt động hóa chất và hóa chất nguy hiểm có trong sản phẩm, hàng hóa nhằm mục đích hiện thực hóa và tăng cường khung pháp lý được thiết lập theo Luật Hóa chất số 69/2025/QH15. Dự thảo đưa ra các cơ chế về cơ chế phân loại, lập danh mục và quản lý hóa chất (bao gồm cấp phép, khai báo, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, quy trình thanh tra và năng lực ứng phó) nhằm giảm thiểu rủi ro, bảo vệ sức khỏe cộng đồng, môi trường và an ninh quốc gia; ngăn ngừa thất thoát và sử dụng sai mục đích (bao gồm sử dụng vào hoạt động tội phạm, sản xuất vũ khí hóa học hoặc sản xuất ma túy); và giải quyết các lỗ hổng pháp lý phát sinh từ việc chuyển đổi từ các quy định trước đây sang Luật mới trong bối cảnh sản xuất và buôn bán hóa chất ngày càng phức tạp.

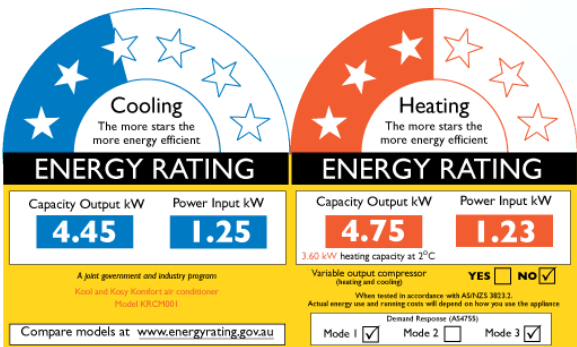
Dự thảo dự kiến ban hành ngày 01/12/2025 và có hiệu lực từ ngày 01/07/2026. Các nước Thành viên WTO có thời hạn đến ngày 16/11/2025 để tham gia đóng góp ý kiến.

Thông tin chi tiết của dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2025/TBT/VNM/25_06575_00_x.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/VNM/365.

Dự thảo Tiêu chuẩn ghi nhãn tiêu thụ năng lượng của Australia



Ngày 07/10/2025, Australia thông báo cho các nước Thành viên WTO về đưa ra dự thảo Tiêu chuẩn xe (Quy tắc thiết kế Australia 81/03 – Nhãn tiêu thụ năng lượng cho xe hạng nhẹ) năm 2025.

Thông báo này nêu rõ đề xuất của Cơ quan đối với Chính phủ Australia về việc áp dụng Tiêu chuẩn mới này, theo đó yêu cầu bắt buộc phải dán nhãn tiêu thụ năng lượng mới cho xe chở khách và xe thương mại hạng nhẹ mới có tổng trọng lượng xe



(GVM) lên đến 3.500kg. Các xe có GVM từ 3.500 đến 4.500kg cũng sẽ phải tuân thủ nếu xe được gắn nhãn chứa thông tin về mức tiêu thụ nhiên liệu, lượng khí thải CO2, mức tiêu thụ năng lượng và/hoặc phạm vi hoạt động của xe.

Dự thảo dự kiến ban hành ngày 21/10/2025 và có hiệu lực từ ngày 01/12/2026. Các nước Thành viên WTO có thời hạn đến ngày 06/11/2025 để tham gia đóng góp ý kiến.

Thông tin chi tiết của dự thảo xem tại:

https://members.wto.org/crnattachments/2025/TBT/AUS/25_06724_00_e.pdf

Mã thông báo G/TBT/N/AUS/185.

Quy định quốc gia về An toàn thực phẩm của Canada



Ngày 09/10/2025, Canada thông báo cho các nước Thành viên WTO về dự thảo Quy định quốc gia về an toàn thực phẩm do Cục Kiểm định thực phẩm (CFIA) xây dựng.

Dự thảo Quy định mới nhằm loại bỏ các quy định lỗi thời như các yêu cầu ghi nhãn theo quy định đối với trái cây và rau quả tươi (FFV). Các yêu cầu

này bao gồm:

- Miễn trừ một số FFV đóng gói sẵn cho người tiêu dùng khỏi yêu cầu cung cấp khối lượng tịnh trên nhãn;
- Miễn trừ FFV được đóng gói trong bao bì hoặc túi bảo vệ trong suốt khỏi yêu cầu ghi nhãn bắt buộc;
- Sửa đổi kích thước phông chữ tối thiểu cho thông tin bắt buộc thành 1,6mm đối với cả FFV đóng gói cho người tiêu dùng và FFV đóng gói để vận chuyển; và
- Cho phép tùy chọn tuyên bố chỉ định kích thước cho nhãn FFV.

Ngoài ra, CFIA đã sửa đổi Đơn vị đo lường cho Tuyên bố số lượng tịnh của một số loại thực phẩm (được đưa vào dự thảo Quy định bằng cách tham chiếu) để cho phép một số FFV đóng gói sẵn và đóng gói cho người tiêu dùng (chẳng hạn như bắp ngô ngọt tươi) được khai báo theo trọng lượng, thể tích hoặc số lượng.

Canada dự kiến ban hành và áp dụng hiệu lực của dự thảo này từ ngày 08/10/2025.

Thông tin chi tiết của dự thảo xem tại:

<https://gazette.gc.ca/rp-pr/p2/2025/2025-10-08/html/sor-dors192-eng.html>

Mã thông báo G/TBT/N/CAN/756.

DANH MỤC CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT LIÊN QUAN TỚI TBT MỚI BAN HÀNH

Stt	Loại văn bản/ Số hiệu	Trích yếu nội dung	Ngày ban hành	Nội dung chi tiết
1	Nghị định số 260/2025/NĐ-CP	Sửa đổi mức thuế suất thuế xuất khẩu đối với một số mặt hàng thuộc nhóm 71.13, 71.14 và 71.15 tại Biểu thuế xuất khẩu theo Danh mục mặt hàng chịu thuế ban hành kèm theo Nghị định số 26/2023/NĐ-CP ngày 31 tháng 5 năm 2023 của Chính phủ về Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi, Danh mục hàng hóa và mức thuế tuyệt đối, thuế hỗn hợp, thuế nhập khẩu ngoài hạn ngạch thuế quan	10-10-2025	https://vanban.chinhphu.vn/?pageid=27160&docid=215575&classid=1&typ egroupid=4
2	Nghị định số 262/2025/NĐ-CP	Hướng dẫn Luật Khoa học, Công nghệ và đổi mới sáng tạo về thông tin, thống kê, đánh giá, chuyển đổi số và các vấn đề chung	14-10-2025	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Cong-nghe-thong-tin/Nghi-dinh-262-2025-ND-CP-huong-dan-Luat-Khoa-hoc-Cong-nghe-va-doi-moi-sang-tao-677352.aspx

3	Nghị định số 263/2025/NĐ-CP	Hướng dẫn Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm của tổ chức khoa học và công nghệ công lập, nhân lực, nhân tài và giải thưởng trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo	14-10-2025	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Lao-dong-Tien-luong/Nghi-dinh-263-2025-ND-CP-huong-dan-Luat-Khoa-hoc-cong-nghe-va-doi-moi-sang-tao-677347.aspx
4	Nghị định số 265/2025/NĐ-CP	Hướng dẫn Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo về tài chính và đầu tư trong khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo	14-10-2025	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Dau-tu/Nghi-dinh-265-2025-ND-CP-huong-dan-Luat-Khoa-hoc-Cong-nghe-va-Doi-moi-sang-tao-677342.aspx
5	Nghị định số 267/2025/NĐ-CP	Hướng dẫn Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về chương trình, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo và một số quy định về thúc đẩy hoạt động nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo	14-10-2025	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Cong-nghe-thong-tin/Nghi-dinh-267-2025-ND-CP-huong-dan-Luat-Khoa-hoc-cong-nghe-va-doi-moi-sang-tao-677731.aspx
6	Nghị định số 268/2025/NĐ-CP	Hướng dẫn Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo 2025 về đổi mới sáng tạo; khuyến khích hoạt động khoa	14-10-2025	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Linh-vuc-khac/Nghi-dinh-268-2025-ND-CP-huong-dan-Luat-Khoa-hoc-cong-nghe-khuyen-khich-hoat

		học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp; công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; công nhận cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; hạ tầng, mạng lưới và hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo		dong-khoa-hoc-677733.aspx
7	Nghị định số 269/2025/NĐ-CP	Phát triển đô thị thông minh	14-10-2025	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Cong-nghe-thong-tin/Nghi-dinh-269-2025-ND-CP-phat-trien-do-thi-thong-minh-677132.aspx
8	Thông tư số 27/2025/TT-BXD	Quy định đặc điểm kinh tế - kỹ thuật dịch vụ kiểm định, kiểm tra sản phẩm công nghiệp sử dụng trên tàu biển, phương tiện thủy nội địa do Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành	15-10-2025	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Thong-tu-27-2025-TT-BXD-dac-diem-ky-thuat-dich-vu-kiem-dinh-san-pham-cong-nghiep-su-dung-tren-tau-bien-677689.aspx
9	Thông tư số 28/2025/TT-BXD	Quy định Đặc điểm kinh tế - kỹ thuật dịch vụ đăng kiểm tàu biển do Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành	15-10-2025	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/Giao-thong-Van-tai/Thong-tu-28-2025-TT-BXD-Dac-diem-kinh-te-ky-thuat-dich-vu-dang-kiem-tau-bien-677690.aspx

10	Quyết định số 3247/QĐ-BYT	Về Tài liệu chuyên môn "Hướng dẫn quy trình kỹ thuật về huyết học" do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành	15-10-2025	https://thuvienphapluat.vn/van-ban/The-thao-Y-te/Quyết-dinh-3247-QĐ-BYT-2025-tai-lieu-chuyen-mon-quy-trinh-ky-thuat-ve-huyet-hoc-677557.aspx
----	---------------------------	--	------------	---



Yêu cầu chứng nhận “Non-GM cum GM-free” đối với thực phẩm nhập khẩu của Ấn Độ

Ngày 21/8/2020, Cơ quan Tiêu chuẩn An toàn Thực phẩm Ấn Độ (FSSAI) đã ban hành Lệnh yêu cầu chứng nhận “Non-GM cum GM-free” đối với 24 nhóm hàng nông sản thực phẩm nhập khẩu, bao gồm ngũ cốc, hạt có dầu, đậu tương, ngô, gạo, cà phê và một số loại trái cây, rau củ khác.

Theo quy định này, mỗi lô hàng nhập khẩu phải kèm theo giấy chứng nhận “Non-GM cum GM-free” do cơ quan có thẩm quyền của nước xuất khẩu cấp, xác nhận rằng hàng hóa không chứa và không được sản xuất từ giống biến đổi gen (GMO).

Ấn Độ cho biết biện pháp này nhằm đảm bảo tuân thủ chính sách quốc gia cấm thực phẩm biến đổi gen, đồng thời ngăn ngừa rủi ro hàng hóa chứa GMO xâm nhập thị trường nội địa. Tuy nhiên, quy định này đã thu hút nhiều ý kiến phản đối từ các thành viên WTO về tính minh bạch, cơ sở khoa học và tác động thương mại.

Tại Phiên họp Ủy ban TBT/WTO tháng 10/2025, nhiều thành viên — gồm Liên minh châu Âu (EU), Canada, Uruguay và Paraguay — tiếp tục nêu quan ngại sâu sắc về biện pháp của Ấn Độ, cho rằng quy định này gây cản trở thương mại không cần thiết và thiếu cơ sở khoa học rõ ràng.

Liên minh châu Âu (EU)

EU cho biết hiểu và tôn trọng chính sách “không GMO” của Ấn Độ, tuy nhiên nhấn mạnh rằng:

Yêu cầu chứng nhận cho từng container trong mỗi lô hàng là quá tốn kém, phức tạp và không cần thiết.

Quy định không phản ánh thực tế thương mại vì theo luật EU, không có trái cây hoặc rau quả nào được phép là sản phẩm biến đổi gen.

EU đề nghị Ấn Độ miễn trừ hoặc đơn giản hóa yêu cầu chứng nhận đối với các đối tác có hệ thống quản lý GMO nghiêm ngặt và thị trường không có sản phẩm biến đổi gen, như Liên minh châu Âu.

Canada

Canada lặp lại quan điểm đã nêu trong các phiên họp trước, khẳng định rằng Ấn Độ chưa cung cấp thông tin khoa học và kỹ thuật làm cơ sở cho yêu cầu này. Canada kêu gọi Ấn Độ công bố rõ căn cứ khoa học, bảo đảm môi trường thương mại minh bạch, dựa trên rủi ro và bằng chứng, phù hợp với nguyên tắc của Hiệp định TBT và SPS. Đồng thời, Canada đề nghị xem xét phương án thay thế ít gây cản trở thương mại hơn, nhưng vẫn đáp ứng mục tiêu quản lý.

Uruguay

Uruguay bày tỏ quan ngại tương tự, cho rằng biện pháp của Ấn Độ không tương xứng với rủi ro thực tế, đặc biệt đối với các nước có khung pháp lý an toàn sinh học vững chắc. Nước này kêu gọi Ấn Độ áp dụng biện pháp dựa trên nguyên tắc khoa học, hợp lý và cân xứng, đồng thời tăng cường đối thoại với các đối tác thương mại.

Paraguay

Paraguay ủng hộ các quan điểm nêu trên, khẳng định rằng biện pháp của Ấn Độ có thể trở thành rào cản không cần thiết đối với thương mại nông sản quốc tế, đặc biệt đối với các nhà sản xuất quy mô nhỏ ở các nước đang phát triển.

Đại diện Ấn Độ ghi nhận các ý kiến của các thành viên và tái khẳng định lập trường đã trình bày tại các kỳ họp trước:

Thực phẩm biến đổi gen bị cấm hoàn toàn tại Ấn Độ, bao gồm cả sản xuất và nhập khẩu.

Việc yêu cầu chứng nhận “Non-GM cum GM-free” là biện pháp phòng ngừa cần thiết, nhằm đảm bảo không có sản phẩm GMO xâm nhập thị trường nội địa.

Giấy chứng nhận phải do cơ quan có thẩm quyền của nước xuất khẩu cấp, để bảo đảm độ tin cậy và tính truy xuất nguồn gốc.

Ấn Độ cho biết các nước xuất khẩu lớn như Hoa Kỳ, Thổ Nhĩ Kỳ, Iran, Hy Lạp, Ba Lan, New Zealand, UAE, Ai Cập và Nigeria đã thực hiện cấp chứng nhận này, giúp duy trì luồng thương mại ổn định.

Đồng thời, Ấn Độ cho biết chính nước này cũng cấp hơn 7.000 chứng nhận “GM-free” mỗi năm cho các lô hàng xuất khẩu của mình nhằm đáp ứng yêu cầu của các nước nhập khẩu, thể hiện sự đối xử bình đẳng và nguyên tắc có đi có lại.

Ấn Độ khẳng định sẵn sàng tiếp tục đối thoại kỹ thuật và hợp tác với các Thành viên WTO, song bảo lưu quyền áp dụng biện pháp để bảo vệ sức khỏe cộng đồng và duy trì chính sách “không GMO”.

Biện pháp của Ấn Độ tiếp tục là một trong những quan ngại thương mại thường trực tại Ủy ban TBT/WTO, do tác động chi phí cao, thiếu linh hoạt và cơ sở khoa học chưa rõ ràng.

Các thành viên WTO cho rằng quy định này có thể đi ngược nguyên tắc của Hiệp định TBT khi áp đặt gánh nặng không cần thiết đối với thương mại, đặc biệt với các nước có hệ thống quản lý GMO hiệu quả.

Đối với Việt Nam, quy định này có thể ảnh hưởng đến một số nhóm nông sản xuất khẩu (như cà phê, hạt tiêu, gạo, ngô, đậu tương). Các doanh nghiệp cần:

Theo dõi yêu cầu kỹ thuật mới của Ấn Độ, đặc biệt là danh mục 24 nhóm hàng phải có chứng nhận “Non-GM cum GM-free”;

Làm việc sớm với cơ quan có thẩm quyền trong nước để được cấp chứng nhận theo quy định, tránh chậm trễ khi thông quan;

Phản ánh khó khăn qua kênh TBT Việt Nam để tổng hợp và trao đổi song phương với phía Ấn Độ.

Về phía cơ quan quản lý, cần theo dõi sát các diễn biến tại Ủy ban TBT, đồng thời tăng cường trao đổi kỹ thuật với cơ quan FSSAI để đề xuất cơ chế công nhận tương đương hoặc giảm nhẹ thủ tục cho các mặt hàng Việt Nam có rủi ro thấp về GMO.

Vấn đề “Non-GM cum GM-free” của Ấn Độ phản ánh xu hướng gia tăng các biện pháp kỹ thuật liên quan đến an toàn thực phẩm và sinh học trong thương mại toàn cầu. Trong khi Ấn Độ bảo vệ chính sách này vì mục tiêu an toàn, nhiều nước kêu gọi minh bạch, hợp tác và cân bằng giữa kiểm soát rủi ro và thuận lợi hóa thương mại.

Ủy ban TBT/WTO dự kiến tiếp tục xem xét vấn đề này trong các kỳ họp tới, cùng với lời kêu gọi Ấn Độ chia sẻ thêm thông tin khoa học và xem xét các biện pháp thay thế ít hạn chế thương mại hơn.

Vụ kiện tranh chấp giữa Malaysia và EU về các biện pháp của Liên minh Châu Âu (EU) và một số quốc gia thành viên đối với dầu cọ và nhiên liệu sinh học từ cây cọ dầu (DS600) (Phần 16)

Khiếu nại liên quan đến các biện pháp của EU

Các cân nhắc sơ bộ

Trong bối cảnh thảo luận của Ban Hội thẩm tại các đoạn 7.24 đến 7.26 về lý do tại sao Ban sử dụng hình thức số ít khi đề cập đến mức trần rủi ro ILUC cao ("cap") và việc loại bỏ dần ("phase-out"), và phân tích chúng như một biện pháp duy nhất, Liên minh châu Âu lưu ý rằng: "Trong nhiều lần Ban yêu cầu Malaysia làm rõ liệu Malaysia coi mức trần ILUC cao và việc loại bỏ dần là các biện pháp riêng biệt, Malaysia khẳng định rằng họ muốn có những kết luận tách biệt liên quan đến các 'biện pháp riêng biệt' này. Liên minh châu Âu đồng ý rằng Ban có quyền tái khái niệm hóa biện pháp. Tuy nhiên, trong trường hợp này, cả hai bên đã đưa ra lập luận trong toàn bộ quá trình tố tụng dựa trên cách khái niệm hóa do Malaysia trình bày."

Malaysia không phản hồi nhận xét của Liên minh châu Âu.

Ban Hội thẩm cho rằng phần thảo luận của mình đã phản ánh và tính đến cách các bên tiếp cận vấn đề này. Không rõ liệu Liên minh châu Âu có yêu cầu Ban điều chỉnh văn bản hiện tại để nhấn mạnh hơn cách các bên tiếp cận vấn đề, hay EU đang phản đối một khía cạnh nào đó (và nếu có, thì là khía cạnh nào) trong lập luận của Ban về vấn đề này. Trong hoàn cảnh này, Ban không thấy có lý do để sửa đổi các đoạn 7.24 đến 7.26.

Điều 2.2 – Cần thiết để đạt được một mục tiêu chính đáng

Trong bối cảnh các kết luận của Ban về “Xác định mục tiêu được theo đuổi” bởi các biện pháp đang tranh chấp, Ban nhận thấy tồn tại những căng thẳng và mơ hồ nội tại trong việc mỗi bên xác định mục tiêu của các biện pháp này. Ban sau đó nêu tại đoạn 7.208 một phần giải thích ngắn gọn về một số tuyên bố và lập luận của Malaysia, cùng với cách Ban hiểu rằng một số lập luận đó có mối quan hệ với nhau, cụ thể là các lập luận đưa ra theo hướng thay thế. Trong bình luận về đoạn 7.208, Malaysia làm rõ rằng các lập luận của họ liên quan đến mục tiêu cụ thể bị cáo buộc của biện pháp và mục tiêu thực sự là bảo hộ mà EU theo đuổi không phải là “đưa ra thay thế nhau”, mà theo trình tự nối tiếp nhau. Malaysia giải thích rằng lập luận về tính bảo hộ xuất phát từ lập luận rằng EU muốn hạn chế phát thải khí nhà kính bằng cách hạn chế ILUC – một nỗ lực mà Malaysia coi là vô ích, không thích hợp và mang tính phân biệt đối xử do những thiếu sót vốn có của ILUC và cách EU tiếp cận ILUC.

Liên minh châu Âu không phản hồi bình luận của Malaysia.

Ban nhìn chung đã tìm cách đáp ứng các yêu cầu điều chỉnh phần tóm tắt lập luận để phản ánh chính xác và/hoặc đầy đủ hơn quan điểm của một bên. Tuy nhiên, mục đích của đoạn 7.208 là trình bày cách Ban hiểu mối liên hệ giữa một số lập luận mà các bên đưa ra liên quan đến việc xác định mục tiêu của biện pháp. Ban không bị thuyết phục rằng các sửa đổi do Malaysia đề xuất cho đoạn 7.208 chứng minh có sai sót trong cách hiểu của Ban. Do đó, Ban không chấp nhận các thay đổi này.

Trong bối cảnh các kết luận của Ban về “Lý do được nêu ra đằng sau mức trần 7% và mức trần rủi ro ILUC cao cùng việc loại bỏ dần”, Malaysia bình luận về kết luận của Ban tại đoạn 7.215. Tại đó, Ban nêu rằng: “Các đoạn cân nhắc số 80 và 81 của RED II đưa ra lý do xử lý ILUC, liên kết rủi ro ILUC cụ thể với vấn đề phát thải khí nhà kính, và giải thích cách mà mức trần 7% tại Điều 26(1) và mức trần cùng việc loại bỏ dần ILUC cao tại Điều 26(2), bao gồm cả khái niệm nhiên liệu sinh học ILUC thấp, có liên quan đến lý do này.” Malaysia cho rằng tuyên bố này là sai. Theo Malaysia, “giới hạn” và “giảm” tỷ lệ nhiên liệu sinh học từ cây dầu “không thể đồng nghĩa với việc loại bỏ hoàn toàn xuống 0% và các đoạn cân nhắc của RED II không hề đề cập đến việc loại bỏ hoàn toàn như vậy”. Malaysia cho rằng

EU “chưa đưa ra bất kỳ chỉ dẫn nào về lý do cho việc loại bỏ dần ILUC cao” và trân trọng đề nghị Ban rà soát lại kết luận tại đoạn 7.215.

Liên minh châu Âu cho rằng Malaysia đang mời Ban xem xét lại đánh giá về lý do của biện pháp bị khiếu kiện. EU phản đối và dẫn Ban tới các bản đề trình bằng văn bản của mình. EU cho rằng hoàn toàn sai khi nói EU không đưa ra lý do cho việc loại bỏ dần nguyên liệu ILUC cao. Thực tế, EU giải thích rằng việc loại bỏ dần theo đuổi cùng mục tiêu với mức trần 7%. Tuy nhiên, một số cây trồng sử dụng để sản xuất nhiên liệu sinh học có rủi ro đặc biệt cao về thay đổi sử dụng đất gián tiếp gây vấn đề môi trường, hoặc dễ dẫn đến phát thải khí nhà kính cao. Do đó, xét đến các mục tiêu chính sách của EU, việc theo đuổi cách tiếp cận quy định phân biệt giữa các loại cây trồng là hợp lý và chính đáng.

Ban không thấy có lý do thay đổi đoạn 7.215. Đoạn cân nhắc 81 của RED II nêu rằng cần thiết để các quốc gia thành viên “đặt ra giới hạn cụ thể và giảm dần đối với nhiên liệu sinh học ... sản xuất từ cây lương thực và thức ăn gia súc có sự mở rộng đáng kể diện tích sản xuất vào đất có trữ lượng carbon cao.” Rõ ràng từ nội dung này và các yếu tố khác trong các đoạn cân nhắc 80 và 81 (được nêu đầy đủ tại đoạn 7.214) rằng những cân nhắc trong các đoạn này liên quan đến mức trần và việc loại bỏ dần ILUC cao. Bản chất bình luận của Malaysia về đoạn 7.215 dường như là không có giải thích cụ thể trong các đoạn cân nhắc 80 và 81 về lý do Điều 26(2) của RED II – quy định mức trần và việc loại bỏ dần ILUC cao – nêu rằng giới hạn đó sẽ giảm dần “về 0%”. Ban lưu ý rằng mặc dù điều này có thể đúng, nhưng không có gì trong đoạn 7.215 khẳng định hoặc hàm ý rằng mọi khía cạnh cụ thể của mức trần 7% tại Điều 26(1) và/hoặc mức trần cùng việc loại bỏ dần ILUC cao tại Điều 26(2) đều được giải thích riêng lẻ trong các đoạn cân nhắc 80 và 81.